

Số: **203**/KH-UBND

Phước, ngày **21** tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã thuộc huyện Ninh Phước năm 2022
(đợt 2: thi tuyển)

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1387/2020/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phân bổ số lượng cán bộ, công chức cấp xã thuộc huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận;

Theo nhu cầu tuyển dụng công chức của Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân xã An Hải, xã Phước Thái, xã Phước Thuận, xã Phước Hải và thị trấn Phước Dân; Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã thuộc huyện Ninh Phước năm 2022 (đợt 2), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Tuyển dụng đội ngũ công chức cấp xã bảo đảm đầy đủ về phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ thời kỳ mới; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo từng vị trí, chức danh công chức.

2. Bố trí, sắp xếp, chuẩn hóa đội ngũ công chức các xã đầy đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng; xây dựng nguồn cán bộ, công chức kế cận, kịp thời thay thế khi có sự biến động về cán bộ, công chức.

3. Công tác tuyển dụng phải bảo đảm tính khách quan, cạnh tranh, công bằng, minh bạch, công khai, đúng đối tượng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế và có chính sách ưu tiên theo quy định của pháp luật; nội dung tuyển dụng phải được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nơi có nhu cầu tuyển dụng.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:

Trên cơ sở chỉ tiêu đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; tổng số chỉ tiêu công chức cấp xã cần tuyển dụng năm 2022 (đợt 2): **06 chỉ tiêu**, cụ thể như sau:

- Văn phòng - Thống kê: 02.
- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã): 02.
- Chỉ huy trưởng BCH quân sự xã: 01.
- Tư pháp - Hộ tịch: 01.

(Có bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng kèm theo)

III. NƠI CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG: Ủy ban nhân dân xã An Hải, xã Phước Thái, xã Phước Thuận, xã Phước Hải và thị trấn Phước Dân.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, PHƯƠNG THỨC, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG.

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng thực hiện theo Quyết định 52/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

** Trường hợp nếu được tuyển dụng nhưng phát hiện người đăng ký dự tuyển vi phạm các điều kiện trên sẽ bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng.*

3. Tiêu chuẩn:

- a) Tiêu chuẩn chung:

Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

Có năng lực tổ chức vận động Nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

- b) Tiêu chuẩn cụ thể: Người được tuyển dụng phải có đủ các tiêu chuẩn chung nêu trên và các tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên.
- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, theo Phụ biểu đính kèm tại Quyết định 52/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

4. Phương thức tuyển dụng: Tuyển dụng theo hình thức thi tuyển.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định tại Phụ lục của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ).

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (bản sơ yếu lý lịch theo mẫu số

2c ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc nơi cư trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển).

- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển; trường hợp đã tốt nghiệp, nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do tổ chức y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Ba bì thư có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận, 02 ảnh cỡ 4x6 có ghi họ tên, ngày, tháng, năm sinh của người dự tuyển.

*** Lưu ý:**

- Tất cả các thành phần hồ sơ nêu trên được đựng trong bì hồ sơ, ngoài bì ghi đầy đủ các thông tin theo quy định. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không trả lại cho người đăng ký dự tuyển, kể cả các trường hợp không trúng tuyển.
- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí việc làm (một chức danh công chức) có chỉ tiêu tuyển dụng; có trình độ (căn cứ vào bằng tốt nghiệp) đúng với yêu cầu ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng.

6. Phí dự tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

7. Ưu tiên trong tuyển dụng:

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không

chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP, đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN.

1. Nội dung và hình thức thi tuyển:

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút;

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên;

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản 1 nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 2 mục này;

d) Việc chấm thi vòng 1 thực hiện như sau:

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để người dự tuyển biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày sau ngày thông báo kết quả điểm thi trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để người dự tuyển được biết;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm đ nêu trên nhưng không quá 15 ngày.

đ) Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 theo quy định tại điểm d nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phải thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự thi vòng 2;

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí chức danh công chức yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, bảo đảm phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn (không thực hiện việc phúc khảo);

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút;

d) Thang điểm: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển:

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 quy định nêu trên đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI TUYỂN:

Dự kiến tổ chức trong tháng 11/2022.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG:

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện (tại Phòng Nội vụ) và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số

lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

b) Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu ban hành kèm theo quy định này tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

c) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng.

d) Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển, Ủy ban nhân dân huyện lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng và gửi thông báo tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

2. Tổ chức tuyển dụng:

a) Khi hết thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, chậm nhất là 10 ngày trước khi tổ chức thi tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức tuyển dụng.

b) Trường hợp số lượng người đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trong phạm vi quản lý của cấp huyện dưới 20 người thì không phải thành lập Hội đồng tuyển dụng; Trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng thì Phòng Nội vụ báo cáo Sở Nội vụ, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

3. Thông báo kết quả tuyển dụng:

a) Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng hoặc Phòng Nội vụ trong trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ủy ban nhân dân huyện niêm yết công khai kết quả thi tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng và trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện; gửi thông báo kết quả thi tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

b) Sau khi thực hiện các quy định tại điểm a nêu trên, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

c) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai

trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Nội vụ:

Là cơ quan thường trực, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng đúng theo mục đích, yêu cầu, nội dung theo quy định.

Tham mưu, chuẩn bị công tác tuyển dụng, cụ thể: Thông báo thông tin tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang thông tin điện tử huyện; Thành lập Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo, Ban kiểm tra sát hạch tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2, thông báo kết quả thi tuyển và quyết định tuyển dụng,...

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện có liên quan:

Chịu trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng tài liệu ôn thi, ngân hàng câu hỏi và đáp án môn thi thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành (theo chế độ mật) và các công tác có liên quan nhằm đảm bảo kỳ thi tuyển được tổ chức theo đúng quy định pháp luật.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có nhu cầu tuyển dụng:

Chịu trách nhiệm thông báo nội dung tuyển dụng trên các phương tiện truyền thông của xã, thôn và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 (đợt 2: thi tuyển), trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/cáo);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện (đưa tin);
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tin);
- Phòng Nội vụ;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Bạch Văn Nguyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2022
(Kèm theo Kế hoạch số **203**/KH-UBND ngày **21** tháng 9 năm 2022
của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước)

Số TT	Chức danh Công chức cần tuyển dụng	Đơn vị cần tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng công chức	
			Số lượng	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ
01	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã)	UBND thị trấn Phước Dân	1	Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Căn cứ theo quy định Thông tư số 04/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
		UBND xã Phước Thái	1	
02	Văn phòng-Thống kê	UBND xã Phước Thuận	1	Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
		UBND xã An Hải	1	
03	Tư pháp-Hộ tịch	UBND xã An Hải	1	
04	Chỉ huy trưởng BCH quân sự xã	UBND xã Phước Hải	1	